

Bản án số: 70/2021/HSPT

Ngày: 03 - 02 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Thẩm phán: Ông Vũ Văn Lê

Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phạm Thị Trúc Đào – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 473/HSPT ngày 19 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Đinh Thị T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 101/2020/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Đinh Thị T; (Tên gọi khác: YẾN); Sinh ngày 17 tháng 01 năm 1982 tại tỉnh Bến Tre; Nơi đăng ký thường trú: Ấp Thới Hòa 1, xã Thành Thới A, huyện Mỏ Cày N, tỉnh Bến Tre; Chỗ ở hiện nay: Số 83 Bis đường Trần Quang K, phường Tân Đ, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Quản lý nhà hàng; T1 độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nữ; Con ông Đinh Văn T (đã mất) và bà Nguyễn Thị T; Có 01 con sinh năm 2014; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam từ ngày 13 tháng 3 năm 2020 đến ngày 18 tháng 6 năm 2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 12 tháng 3 năm 2020, các anh Sơn Chanh Đ, Đặng Minh D cùng 04 người bạn (chưa rõ lai lịch) đến uống bia, hát Karaoke tại phòng số 01, lầu 01 nhà hàng ANN và được Đinh Thị T là quản lý điều 06 tiếp viên nữ đến phục vụ nên anh Sơn Chanh Đ cho T 500.000 đồng. Đến 23 giờ cùng ngày,

anh Sơn Chanh Đ và Đặng Minh D có nhu cầu mua dâm các nữ tiếp viên nên anh Đ thỏa thuận với T và đồng ý giá 2.000.000 đồng/01 người/01 lần mua bán dâm. Anh Đ đưa cho T 5.000.000 đồng (gồm 4.000.000 đồng tiền mua dâm và 1.000.000 đồng tiền công môi giới), do tiếp viên nữ của nhà hàng ANN không đồng ý đi bán dâm nên anh Đ nhờ T tìm người khác nên T đến nhà hàng Xuân Anh gặp La Thị H và Nguyễn Thị Trúc Hà yêu cầu đi bán dâm. T báo giá bán dâm cho H 2.000.000 đồng/01 người/01 lần mua bán dâm và đưa 4.000.000 đồng cho H để H đưa lại cho Hà 2.000.000 đồng tiền bán dâm. Sau đó anh Đ, D cùng H, Hà đến thuê phòng tại khách sạn The Sun, số 19-21 đường Nguyễn Hữu Cẩu, phường Tân Định, Quận X để thực hiện hành vi mua bán dâm. Đến khoảng 23 giờ 40 phút cùng ngày, khi anh Đ cùng Hà đang thực hiện hành vi mua bán dâm tại phòng số 204, anh D cùng H đang thực hiện hành vi mua bán dâm tại phòng 404 thì bị các anh Lê Hoàng T, Cao Công T1, Phạm Phúc H và Phạm Ngọc L (là trình sát Đội CSĐTTP về TTXH Công an Quận X) tiến hành kiểm tra, phát hiện giao Công an phường Tân Định, Quận X lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận X thụ lý.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Đinh Thị T đã khai nhận hành vi môi giới mại dâm của mình.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 101/2020/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Thị T phạm tội “Môi giới mại dâm”.

Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm đ khoản 2, khoản 4 Điều 328 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Đinh Thị T 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam là 03 (Ba) tháng 05 (Năm) ngày; Bị cáo Đinh Thị T còn pH chấp hành hình phạt 02 (Hai) năm 08 (Tám) tháng 25 (Hai mươi lăm) ngày tù; Phạt bị cáo 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 11 tháng 9 năm 2020, bị cáo Đinh Thị T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Đinh Thị T khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo không tranh luận, chỉ xin xin Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì gia đình bị cáo có truyền thống Cách mạng, bị cáo đã nộp phạt số tiền 10.000.000 đồng mà cấp sơ thẩm đã tuyên, đồng thời bị cáo có hoàn cảnh khó khăn bị cáo không có chồng và hiện đang là lao động chính một mình nuôi con nhỏ, mẹ già.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm xét xử vụ án: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời

khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy bản án sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Đinh Thị T phạm tội “Môi giới mại dâm” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, mức án xét xử cấp sơ thẩm có phần nghiêm khắc, đồng thời xét thấy bị cáo có cha ruột là ông Đinh Văn Tiên được tặng thưởng nhiều bằng khen, huân huy chương kháng chiến, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo T1 bày bản thân có hoàn cảnh khó khăn, đang là lao động chính một mình nuôi con nhỏ, mẹ già. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 xử phạt bị cáo từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm; bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, không bên nào đưa ra những tình tiết mới cần pH tranh luận đối đáp thêm. Lời sau cùng bị cáo xin được xem xét giảm hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân Quận X, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân Quận X, Thẩm phán trong quá T1 điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, T1 tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá T1 điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hình thức đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định nên chấp nhận xem xét giải quyết theo T1 tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Thị T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xử, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 23 giờ 40 phút ngày 12/3/2020, tại khách sạn The Sun, số 19-21 đường Nguyễn Hữu Cầu, phường Tân Định, Quận X Đội cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an Quận X tiến hành kiểm tra, phát hiện tại phòng số 204 và 404 có 02 đôi nam nữ đang thực hiện hành vi mua bán dâm với số tiền 2.000.000 đồng/01 người/01 lần mua bán dâm do Đinh Thị T làm môi giới (gồm 4.000.000 đồng tiền mua dâm và 1.000.000 đồng tiền công môi giới).

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Thị T phạm tội “Môi giới mại dâm”, thuộc trường hợp môi giới đối với 02 người trở lên, được quy định theo điểm đ khoản 2 Điều 328 của Bộ luật Hình sự năm

2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đinh Thị T, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất T1 các tình tiết giảm nhẹ khác mà chưa được xem xét tại cấp sơ thẩm như bị cáo có cha ruột là ông Đinh Văn T được phong tặng huân chương chiến thắng hạng ba, huy chương chiến thắng hạng hai, huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba, có mẹ là bà Nguyễn Thị T được tặng danh hiệu xung phong tình nguyện vượt mức kế hoạch 05 năm lần thứ nhất. Ngoài ra, bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn hiện đang là lao động chính một mình nuôi con nhỏ, mẹ già bệnh tật và đã nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng mà cấp sơ thẩm đã tuyên nên được xem xét là các tình tiết giảm nhẹ mới cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, đồng thời chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo theo hướng sửa bản án sơ thẩm.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; Chấp nhận kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đinh Thị T và sửa bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không pH chịu án phí hình sự phúc thẩm theo qui định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Thị T; sửa bản án sơ thẩm số 101/2020/HS-ST ngày 28/8/2020 của Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh về phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Đinh Thị T, giảm hình phạt cho bị cáo;

Xử Phạt: bị cáo **Đinh Thị T** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Môi giới mại dâm”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. (được trừ đi thời gian tạm giữ tạm giam từ ngày 13 tháng 3 năm 2020 đến ngày 18 tháng 6 năm 2020).

Ghi nhận bị cáo T đã thi hành số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng là tiền Tòa án cấp sơ thẩm phạt bổ sung bị cáo.

(Theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0093531 ngày 22/01/2021 của Cục thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh)

Bị cáo không pH chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM;; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận X; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Chi cục THA Quận X; (1)
- TAND Quận X; (2)
- Công an Quận X; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (30) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà